

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-PT
Ngày 28-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Phạm Văn Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yên Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 79/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Hồ Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Minh T (Thái), sinh năm: 1986 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số 275A, khu phố BK, phường 6, thành phố BT, tỉnh Bến Tre ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh Th và bà Trần Thị T, sinh năm: 1968; vợ Nguyễn Thị Hồng B , sinh năm: 1994; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Lê Long H nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/6/2018 đến ngày 03/6/2018, trên địa bàn thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Lê Long H và Hồ Minh T đã nhiều lần có hành vi chơi số đề với nhau ăn thua bằng tiền thông qua tin nhắn của điện thoại di động. Cả

hai thỏa thuận nếu Hồ nhắn tin mua số đề trước 16 giờ mỗi ngày là mua số đề của đài Miền Nam (nếu mua 02 số thì mỗi đài có 18 lô số, nếu mua 03 số thì mỗi đài có 17 lô số, nếu mua đầu đuôi thì mỗi đài có 02 lô số), nếu mua sau 16 giờ mỗi ngày là mua số đề của đài Hà Nội (có 27 lô số, nếu mua 03 số thì có 23 lô số, nếu mua đầu đuôi thì có 04 lô số) và còn thỏa thuận nếu Hồ không trúng số đề đã mua thì chỉ trả cho T 72% số tiền mua đề, nếu Hồ mua 02 số mà trúng giải thì 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng, nếu mua 03 số đầu đuôi hoặc số đá mà trúng đề thì 1.000 đồng trúng được 600.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Lúc 14 giờ 01 phút ngày 02/6/2018, Hồ nhắn tin cho T với nội dung: “4đ 20 100lo. 4đ 020 30lo. 4đ 020 đđ 30”, có nghĩa là Hồ bao lô cả 4 đài (thành phố Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Long An, Bình Phước) con số 20, mỗi lô là 100.000 đồng, thành tiền là: $100.000 \text{ đồng} \times 4 \times 18 \times 72\% = 5.184.000 \text{ đồng}$; mua số 020 của cả 4 đài, mỗi lô 30.000 đồng, thành tiền là: $30.000 \text{ đồng} \times 4 \times 17 \times 72\% = 1.468.000 \text{ đồng}$ và mua số 020 đầu đuôi của 4 đài, mỗi số 30.000 đồng, thành tiền là: $30.000 \text{ đồng} \times 2 \times 4 \times 72\% = 172.800 \text{ đồng}$ thì T đồng ý và xác nhận bằng tin nhắn có nội dung “ok”. Kết quả xổ số ngày 02/6/2018, Hồ không trúng đề nên tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trong lần này là 6.825.600 đồng.

Lần thứ hai: Lúc 16 giờ 41 phút ngày 02/6/2018, Hồ nhắn tin cho T với nội dung: “20 300b. 020 50b. 020 dd50” có nghĩa là Hồ mua bao lô đài Hà Nội gồm: số 20 mỗi lô 300.000 đồng, thành tiền là: $300.000 \text{ đồng} \times 27 \times 72\% = 5.832.000 \text{ đồng}$; số 020 mỗi lô 50.000 đồng, thành tiền là: $50.000 \text{ đồng} \times 23 \times 72\% = 828.000 \text{ đồng}$ và số 020 đầu đuôi mỗi lô 50.000 đồng, thành tiền là: $50.000 \text{ đồng} \times 4 \times 72\% = 144.000 \text{ đồng}$ thì T đồng ý và xác nhận bằng tin nhắn có nội dung “ok”. Kết quả xổ số đài Hà Nội ngày 02/6/2018, Hồ không trúng đề nên tổng số tiền sử dụng cho việc đánh bạc trong lần này là 6.804.000 đồng.

Hồ đã trả tiền mua số đề cho T 12.340.000 đồng và còn nợ lại T 3.629.600 đồng.

Lần thứ ba: Lúc 15 giờ 26 phút ngày 03/6/2018, Hồ nhắn tin cho T với nội dung: “3dai 07 100b. 3dai 107 30b. 3dai 107 dd 40”, có nghĩa là Hồ mua bao lô cả 03 đài (Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt) gồm: Số 07, mỗi lô là 100.000 đồng thành tiền là: $100.000 \text{ đồng} \times 3 \times 18 \times 72\% = 3.888.000 \text{ đồng}$, số 107, mỗi lô là 30.000 đồng, thành tiền là: $30.000 \text{ đồng} \times 3 \times 17 \times 72\% = 1.101.000 \text{ đồng}$ và số 107 đầu đuôi, mỗi lô 40.000 đồng, thành tiền là: $40.000 \text{ đồng} \times 2 \times 3 \times 72\% = 172.000 \text{ đồng}$ thì T đồng ý và xác nhận bằng tin nhắn có nội dung “ok”. Kết quả xổ số của 03 đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt ngày 03/6/2018 chỉ có 01 lô số đài Tiền Giang xổ số 07 nên Hồ trúng đề được 7.000.000 đồng. Do đó tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lần này là 12.161.000 đồng.

Lần thứ tư: Lúc 16 giờ 43 phút ngày 03/6/2018, Hồ nhắn tin cho T với nội dung: “07-20 120lo. da 07-20 40n. 107-520 10lo”, có nghĩa là Hồ mua lô số đài Hà Nội: số 07 và 20, mỗi số 120.000 đồng, thành tiền là: $120.000 \text{ đồng} \times 2 \times 27 \times 72\% = 4.665.600 \text{ đồng}$; số đá 07 và 20, mỗi số 40.000 đồng, thành tiền là: $40.000 \text{ đồng} \times 2 \times 27 \times 72\% = 1.555.000 \text{ đồng}$, số 107 và 520, mỗi số 10.000 đồng, thành tiền là: $10.000 \text{ đồng} \times 2 \times 23 \times 72\% = 331.000 \text{ đồng}$ thì T đồng ý và xác nhận bằng tin nhắn

có nội dung “ok”; Kết quả xổ số đài Hà Nội ngày 03/6/2018, Hồ không trúng đề nên tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lần trong lần này là 6.551.600 đồng.

Hồ chưa trả tiền mua số đề cho T và T cũng chưa trả tiền trúng số đề cho Hồ. Sau đó thì hành vi của Hồ và T bị phát hiện.

* Vật chứng thu giữ của Hồ Minh T :

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng đen, gắn sim số 0917171913, số Imeil: 355387072776794;

- 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, gắn sim số 01629220160, số IC: 579C-E2430A.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu đen bạc, biển số 71B2-437.53 số máy HC12E-5523856, số khung RLHHC1218DY523800.

- Tiền Việt Nam: 12.340.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm “Tội đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lê Long Hồ; phần biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/11/2018, bị cáo Hồ Minh T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Minh T thừa nhận hành vi phạm tội đánh bạc đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, có hai người con còn nhỏ. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hồ Minh T hình phạt chính là phạt

tiền 20.000.000 đồng về “Tội đánh bạc”. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bị cáo Hồ Minh T phát biểu tranh luận: xin Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Minh T khai nhận hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số đề được thua bằng tiền phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện: vào ngày 02/6/2018 đến ngày 03/6/2018, các bị cáo Lê Long H và Hồ Minh T đã có hành vi 04 lần mua bán số đề trái phép được thua bằng tiền với nhau, cụ thể:

- Vào khoảng 14 giờ 01 phút ngày 02/6/2018, Hồ và T mua bán số đề các số 20 và 020 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.825.600 đồng.

- Vào khoảng 16 giờ 41 phút ngày 02/6/2018, Hồ và T mua bán số đề các số 20 và 020 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.804.000 đồng.

- Vào khoảng 15 giờ 26 phút ngày 03/6/2018, Hồ và T mua bán số đề các số 07 và 107 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 12.161.000 đồng.

- Vào khoảng 16 giờ 43 phút ngày 03/6/2018, Hồ và T mua bán số đề các số 07, 20, 107 và 520 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.551.600 đồng.

Bị cáo Hồ Minh T là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số đề được thua bằng tiền, tổng số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 32.342.200 đồng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng xã hội. Với ý thức, hành vi và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Hồ Minh T phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tòa án sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, đang có nghĩa vụ nuôi dưỡng 02 con chưa thành niên; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Văn T 06 tháng tù.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên gây nguy hại cho xã hội không lớn, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 02 con nhỏ chưa thành niên. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quyết định của Bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn so với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn cho bị cáo; vì vậy chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền 20.000.000 đồng đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo Hồ Minh T ; sửa Bản án sơ thẩm số: 97/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre về phần hình phạt;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T hình phạt chính là phạt tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) về “Tội đánh bạc”.

[2] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Hồ Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lê Long Hồ; phần biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre (3b);
- Công an và VKSND thành phố Bến Tre (2b)
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường 6, thành phố Bến Tre (1b);
- Bị cáo tại ngoại (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tôn Văn Thông